

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100001	Lê Ngọc	An	08/04/2007	10L3	
2	100002	Nguyễn Phạm Thành	An	28/01/2007	10L4	
3	100003	Nguyễn Cao Tường	An	07/03/2007	10N9	
4	100004	Trần Nguyễn Duy	Anh	13/08/2007	10L5	
5	100005	Phạm Duy	Anh	12/03/2007	10L4	
6	100006	Vũ Duy	Anh	09/11/2007	10S7	
7	100007	Nguyễn Đức	Anh	04/01/2007	10S6	
8	100008	Lê Phú Gia	Anh	17/12/2007	10L1	
9	100009	Lê Thị Hải	Anh	09/11/2007	10L3	
10	100010	Lê Hồng	Anh	17/08/2007	10S7	
11	100011	Lê Huyền	Anh	05/12/2007	10N11	
12	100012	Doãn Đàm Lan	Anh	11/05/2007	10N10	
13	100013	Võ Đoàn Minh	Anh	31/08/2007	10L4	
14	100014	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	05/03/2007	10S6	
15	100015	Trần Ngọc Minh	Anh	07/08/2007	10L5	
16	100016	Nguyễn Minh	Anh	08/09/2007	10L3	
17	100017	Nguyễn Trần Minh	Anh	21/06/2007	10N10	
18	100018	Đàm Thị Ngọc	Anh	20/09/2007	10L3	
19	100019	Huỳnh Phương	Anh	14/03/2007	10L2	
20	100020	Bùi Ngọc Phương	Anh	18/12/2007	10L2	
21	100021	Hoàng Ngọc Phương	Anh	09/01/2007	10L1	
22	100022	Nguyễn Ngọc Quế	Anh	16/06/2007	10N11	
23	100023	Vũ Lê Quốc	Anh	29/09/2007	10S6	
24	100024	Vũ Lê Quỳnh	Anh	01/10/2007	10S7	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100025	Phạm Quỳnh	Anh	06/02/2007	10S8	
2	100026	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	23/04/2007	10L1	
3	100027	Hà Tuấn	Anh	22/06/2007	10L4	
4	100028	Võ Hoàng Tuấn	Anh	01/02/2007	10N11	
5	100029	Võ Tuấn	Anh	28/12/2007	10L2	
6	100030	Vũ Ngọc Vân	Anh	21/08/2007	10S8	
7	100031	Dương Nguyễn Văn	Anh	28/08/2007	10N10	
8	100032	Thắm Nguyễn Văn	Anh	02/11/2007	10S6	
9	100033	Đình Việt	Anh	27/08/2007	10L1	
10	100034	Lê Hoàng	Ân	24/08/2007	10L3	
11	100035	Phạm Nguyễn Quốc	Ân	08/11/2007	10L4	
12	100036	Đặng Kim Thiên	Ân	07/05/2007	10S6	
13	100037	Đặng Chí	Bảo	17/07/2007	10L2	
14	100038	Mai Nguyễn Duy	Bảo	10/12/2007	10N11	
15	100039	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	20/07/2007	10L5	
16	100040	Bùi Trương Gia	Bảo	13/06/2007	10N10	
17	100041	Vũ Gia	Bảo	13/03/2007	10L1	
18	100042	Nguyễn Hoàng	Bảo	12/09/2007	10L3	
19	100043	Trần Huy	Bảo	30/07/2007	10S8	
20	100044	Đoàn Ngọc	Bảo	18/07/2007	10N11	
21	100045	Lê Nguyên	Bảo	06/12/2007	10L1	
22	100046	Huỳnh Quốc	Bảo	15/01/2007	10N10	
23	100047	Trần Thiên	Bảo	17/09/2007	10L2	
24	100048	Phạm Vũ Thiên	Bảo	20/12/2007	10L4	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100049	Lê Dương Vũ	Bảo	14/11/2007	10S7	
2	100050	Nguyễn Đặng Gia	Bình	28/08/2007	10S7	
3	100051	Trần Gia	Bình	13/01/2007	10L5	
4	100052	Trương Minh	Bình	01/08/2007	10N10	
5	100053	Lê Phạm Nghĩa	Bình	20/04/2007	10L3	
6	100054	Nguyễn Lê Bảo	Châu	28/05/2007	10S8	
7	100055	Trần Nguyễn Bảo	Châu	27/11/2007	10N9	
8	100056	Nguyễn Ngọc Tâm	Châu	22/09/2007	10L4	
9	100057	Tô Hoàng Kim	Chi	05/01/2007	10N11	
10	100058	Nông Thị Minh	Chi	23/08/2007	10L4	
11	100059	Dương Quỳnh	Chi	07/09/2007	10N9	
12	100060	Tô Yến	Chi	14/11/2007	10L1	
13	100061	Trần Chân	Chiều	25/10/2007	10N9	
14	100062	Phan Nguyễn Thành	Danh	07/09/2007	10L5	
15	100063	Trương Mỹ	Dung	01/11/2007	10L2	
16	100064	Ngô Hoàng Thanh	Dung	17/10/2007	10S8	
17	100065	Vũ Mạnh	Dũng	01/10/2007	10L3	
18	100066	Nguyễn Tấn	Dũng	07/05/2007	10N9	
19	100067	Nguyễn Trí	Dũng	06/10/2007	10L1	
20	100068	Kiều Hà Bảo	Duy	31/10/2007	10N10	
21	100069	Nguyễn Khánh	Duy	07/03/2007	10S7	
22	100070	Nguyễn Lê Minh	Duy	08/11/2007	10N9	
23	100071	Nguyễn Kỳ	Duyên	25/05/2007	10L2	
24	100072	Trần Ngọc Ánh	Dương	01/08/2007	10N11	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100073	Lê Quang Ánh	Dương	07/02/2007	10L4	
2	100074	Hoàng Vũ Thùy	Dương	23/01/2007	10L1	
3	100075	Nguyễn Hữu	Đạt	17/06/2007	10N9	
4	100076	Nguyễn Hữu	Đạt	06/12/2007	10N10	
5	100077	Trần Hữu	Đạt	08/05/2007	10S7	
6	100078	Bùi Phúc	Đạt	17/05/2007	10S6	
7	100079	Hoàng Lý Quốc	Đạt	09/04/2007	10L2	
8	100080	Nguyễn Quốc	Đạt	11/07/2007	10L5	
9	100081	Lê Thành	Đạt	30/01/2007	10L1	
10	100082	Phùng Thành	Đạt	09/02/2007	10S6	
11	100083	Nguyễn Trần Thành	Đạt	15/06/2007	10N9	
12	100084	Trương Thành	Đạt	06/08/2007	10L2	
13	100085	Lê Tiến	Đạt	28/03/2007	10L3	
14	100086	Nguyễn Tiến	Đạt	10/03/2007	10L1	
15	100087	Nguyễn Hải	Đăng	28/02/2007	10N11	
16	100088	Vũ Anh	Đức	05/02/2007	10S8	
17	100089	Nguyễn Minh	Đức	05/09/2007	10L3	
18	100090	Phạm Minh	Đức	12/03/2007	10L5	
19	100091	Dương Ngọc	Đức	19/04/2007	10S8	
20	100092	Đoàn Tiến	Đức	05/03/2007	10L4	
21	100093	Quách Hoàng	Gia	29/10/2007	10L3	
22	100094	Võ Lê Hương	Giang	22/03/2007	10L2	
23	100095	Trần Nguyễn Hương	Giang	27/11/2007	10N9	
24	100096	Hoàng Vĩnh Hương	Giang	19/02/2007	10N11	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100097	Đào Mai Quỳnh	Giang	05/02/2007	10N10	
2	100098	Nguyễn Quỳnh	Giao	20/08/2007	10L4	
3	100099	Phùng Nguyễn Ngọc	Hà	17/12/2007	10N11	
4	100100	Võ Trúc	Hà	18/10/2007	10N10	
5	100101	Phạm Tuấn	Hải	21/07/2007	10S6	
6	100102	Nghiêm Xuân	Hải	25/12/2007	10L3	
7	100103	Nguyễn Lê Hồng	Hạnh	22/07/2007	10S8	
8	100104	Phan Hoàng Anh	Hào	02/11/2007	10N10	
9	100105	Trần Phạm Hữu	Hào	09/05/2007	10L1	
10	100106	Bùi Lê Tuyết	Hằng	16/10/2007	10S6	
11	100107	Lương Bảo	Hân	05/12/2007	10L2	
12	100108	Trần Phạm Bảo	Hân	27/03/2007	10S6	
13	100109	Diệp Gia	Hân	10/10/2007	10N9	
14	100110	Ngô Gia	Hân	02/12/2007	10N11	
15	100111	Lê Khả	Hân	12/09/2007	10L4	
16	100112	Nguyễn Bạch Ngọc	Hân	15/10/2007	10L1	
17	100113	Nguyễn Ngọc	Hân	24/08/2007	10S7	
18	100114	Nguyễn Ngọc	Hân	13/11/2007	10L5	
19	100115	Trần Ngọc	Hân	21/12/2007	10N10	
20	100116	Bùi Ngọc Quỳnh	Hân	14/03/2007	10L3	
21	100117	Nguyễn Hiếu	Hiền	07/05/2007	10L4	
22	100118	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	06/02/2007	10S7	
23	100119	Nguyễn Thuý	Hiền	04/07/2007	10N9	
24	100120	Châu Thế	Hiền	09/01/2007	10L5	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100121	Nguyễn Anh	Hiếu	17/11/2007	10N10	
2	100122	Thạch Minh	Hiếu	11/12/2007	10N9	
3	100123	Nguyễn Quý	Hiếu	30/12/2007	10S6	
4	100124	Đào Nguyễn Quế	Hoa	13/12/2007	10S6	
5	100125	Nguyễn Thái	Hòa	14/04/2007	10L2	
6	100126	Trần Dương Viết	Hòa	08/09/2007	10S7	
7	100127	Phạm Bùi Duy	Hoàng	08/12/2007	10N9	
8	100128	Nguyễn Khánh	Hoàng	12/12/2007	10L3	
9	100129	Lê Minh	Hoàng	30/08/2007	10S8	
10	100130	Phạm Nguyễn Quý	Hoàng	24/03/2007	10L4	
11	100131	Nguyễn Thu	Hồng	25/07/2007	10N10	
12	100132	Nguyễn Xuân	Hùng	14/12/2007	10S8	
13	100133	Lương Đức	Huy	19/04/2007	10L2	
14	100134	Đoàn Gia	Huy	01/11/2007	10N9	
15	100135	Lý Hoàng Gia	Huy	21/10/2007	10L4	
16	100136	Lê Gia	Huy	02/02/2007	10L3	
17	100137	Nguyễn Gia	Huy	25/11/2007	10L1	
18	100138	Nguyễn Gia	Huy	13/08/2007	10S6	
19	100139	Phạm Gia	Huy	02/02/2007	10S8	
20	100140	Trần Gia	Huy	07/08/2007	10S8	
21	100141	Lương Văn Gia	Huy	15/01/2007	10N11	
22	100142	Đào Chử Minh	Huy	28/11/2007	10L5	
23	100143	Nguyễn Thái Minh	Huy	04/12/2007	10S7	
24	100144	Nguyễn Quang	Huy	01/02/2007	10L5	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100145	Đinh Tấn	Huy	07/03/2007	10S6	
2	100146	Lê Ngọc Khánh	Huyền	09/02/2007	10N10	
3	100147	Đỗ Trần Gia	Hưng	06/05/2007	10L5	
4	100148	Dương Khánh	Hưng	20/11/2007	10L2	
5	100149	Nguyễn Hữu Quang	Hưng	12/10/2007	10N11	
6	100150	Nguyễn Hồ Thu	Hương	15/05/2007	10S7	
7	100151	Lê Minh	Kha	17/07/2007	10S6	
8	100152	Nguyễn Duy	Khang	11/02/2007	10S7	
9	100153	Trần Nguyễn Huy	Khang	28/06/2007	10S8	
10	100154	Nguyễn Lê	Khang	01/12/2007	10L4	
11	100155	Nguyễn Lê	Khang	25/06/2007	10L3	
12	100156	Nguyễn Minh	Khang	08/12/2007	10L3	
13	100157	Trần Minh	Khang	16/07/2007	10N11	
14	100158	Võ Phan Nguyên	Khang	23/04/2007	10L3	
15	100159	Hoàng Phú	Khang	15/11/2007	10S8	
16	100160	Trần Hải Phúc	Khang	13/10/2007	10L5	
17	100161	Ngô Trung	Khang	02/01/2007	10L2	
18	100162	Phạm Tuấn	Khang	05/05/2007	10N10	
19	100163	Lê Bảo	Khanh	19/06/2007	10S6	
20	100164	Nguyễn Hoài Chí	Khanh	18/07/2007	10L4	
21	100165	Phạm Lê Vy	Khanh	30/01/2007	10S7	
22	100166	Nguyễn Hoàng Ngọc	Khánh	10/02/2007	10L1	
23	100167	Vũ Nguyên	Khánh	16/11/2007	10L2	
24	100168	Nguyễn Anh	Khoa	26/02/2007	10S6	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100169	Trần Anh	Khoa	16/07/2007	10S7	
2	100170	Lê Đăng	Khoa	08/04/2007	10L2	
3	100171	Nguyễn Phạm Đăng	Khoa	22/10/2007	10N9	
4	100172	Trịnh Đăng	Khoa	09/03/2007	10L4	
5	100173	Trần Ngọc	Khoa	19/02/2007	10N11	
6	100174	Lê Việt	Khoa	27/02/2007	10L1	
7	100175	Đoàn Nguyễn Anh	Khôi	16/11/2007	10L5	
8	100176	Trần Anh	Khôi	22/05/2007	10N10	
9	100177	Phạm Minh	Khôi	03/10/2007	10N11	
10	100178	Nguyễn Nhật	Khôi	12/10/2007	10S6	
11	100179	Trần Thiên	Khôi	26/10/2007	10L1	
12	100180	Đinh Minh	Khuê	22/12/2007	10L2	
13	100181	Lê Nguyễn Anh	Kiệt	27/12/2007	10S6	
14	100182	Phan Hoàng	Kiệt	20/12/2007	10N11	
15	100183	Nguyễn Tuấn	Kiệt	02/02/2007	10S7	
16	100184	Nguyễn Vũ Hoàng	Lam	10/03/2007	10S8	
17	100185	Đặng Nguyễn Nhật	Lam	08/11/2007	10N9	
18	100186	Vô Hồng Hải	Lâm	17/07/2007	10L3	
19	100187	Nguyễn Nhật	Lâm	13/10/2007	10L1	
20	100188	Hồ Sỹ	Lân	08/04/2007	10N10	
21	100189	Lê Khánh	Linh	11/03/2007	10L2	
22	100190	Nguyễn Mai	Linh	27/09/2007	10S7	
23	100191	Phạm Thị Mỹ	Linh	13/08/2007	10L2	
24	100192	Trần Lê Phương	Linh	27/10/2007	10L1	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100193	Lê Thị Phương	Linh	12/12/2007	10L4	
2	100194	Trần Thị Thảo	Linh	23/03/2007	10L3	
3	100195	Nguyễn Thùy	Linh	17/11/2007	10L1	
4	100196	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	14/06/2007	10N10	
5	100197	Vũ Trịnh Yến	Linh	15/06/2007	10N11	
6	100198	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	03/06/2007	10L4	
7	100199	Phạm Bảo	Long	07/07/2007	10L2	
8	100200	Đặng Ngô Hải	Long	13/04/2007	10L5	
9	100201	Lê Phi	Long	14/11/2007	10S6	
10	100202	Lê Lâm Thanh	Lộc	24/04/2007	10L4	
11	100203	Nguyễn Trọng Thành	Lộc	10/03/2007	10N11	
12	100204	Nguyễn Thiên	Lộc	13/12/2007	10L5	
13	100205	Trần Quang	Lợi	09/10/2007	10S6	
14	100206	Phạm Thị Khánh	Ly	07/11/2007	10N10	
15	100207	Nguyễn Phạm Hoàng	Mai	07/11/2007	10N10	
16	100208	Nguyễn Đỗ Ngọc	Mai	10/05/2007	10S7	
17	100209	Nguyễn Thị	Mai	19/10/2007	10L5	
18	100210	Đinh Phạm Trúc	Mai	17/06/2007	10L2	
19	100211	Phạm Xuân	Mai	07/05/2007	10N11	
20	100212	Đặng Thiên	Mẫn	19/09/2007	10S8	
21	100213	Nguyễn Ánh	Minh	31/08/2007	10S6	
22	100214	Hoàng Bảo	Minh	06/01/2007	10L1	
23	100215	Đặng Duy	Minh	14/12/2007	10N9	
24	100216	Nguyễn Duy	Minh	08/10/2007	10S7	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100217	Phạm Đức	Minh	11/02/2007	10S7	
2	100218	Cao Nguyễn Gia	Minh	18/12/2007	10L2	
3	100219	Nguyễn Hoàng	Minh	23/11/2007	10L3	
4	100220	Âu Kiến	Minh	12/11/2007	10L1	
5	100221	Nguyễn Trần Nhật	Minh	01/02/2007	10L5	
6	100222	Bùi Quang	Minh	11/12/2007	10N9	
7	100223	Vũ Quang	Minh	08/04/2007	10S8	
8	100224	Nguyễn Tuấn	Minh	07/08/2007	10N11	
9	100225	Đỗ Tuyết	Minh	20/01/2007	10L2	
10	100226	Lê Vũ	Minh	26/10/2007	10S8	
11	100227	Nguyễn Thị Diễm	My	28/03/2007	10S7	
12	100228	Lê Trang Diễm	My	01/09/2007	10L3	
13	100229	Đỗ Lê Trà	My	20/07/2007	10L4	
14	100230	Nguyễn Thị Trà	My	25/11/2007	10S8	
15	100231	Nguyễn Trang	My	02/07/2007	10N9	
16	100232	Nguyễn Hoàng Hoa	Mỹ	05/07/2007	10L5	
17	100233	Bùi Hoàng Kim	Mỹ	08/05/2007	10L1	
18	100234	Nguyễn Hải	Nam	22/09/2007	10S8	
19	100235	Viên Hạo	Nam	15/09/2007	10L3	
20	100236	Lê	Nam	11/05/2007	10S6	
21	100237	Ngô Ngọc	Nam	22/01/2007	10S6	
22	100238	Nguyễn Hoàng Nhật	Nam	18/01/2007	10S7	
23	100239	Lê Nguyễn Phương	Nam	29/11/2007	10S7	
24	100240	Đinh Thế	Nam	22/10/2007	10S8	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100241	Nguyễn Thế	Nam	14/05/2007	10L4	
2	100242	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	20/05/2007	10L2	
3	100243	Trần Kim	Ngân	06/06/2007	10N10	
4	100244	Trần Huỳnh Thanh	Ngân	25/09/2007	10L5	
5	100245	Nguyễn Lê Thanh	Ngân	29/10/2007	10L3	
6	100246	Phan Thanh	Ngân	25/04/2007	10N9	
7	100247	Trần Thị Thanh	Ngân	19/05/2007	10S7	
8	100248	Lại Trần Thanh	Ngân	29/11/2007	10L1	
9	100249	Vũ Thị Trúc	Ngân	04/10/2007	10S8	
10	100250	Trần Đoàn Bảo	Nghi	01/11/2007	10N10	
11	100251	Nguyễn Kiều Đông	Nghi	27/01/2007	10N11	
12	100252	Lê Tuyết	Nghi	22/07/2007	10N9	
13	100253	Nguyễn Công	Nghĩa	25/01/2007	10N10	
14	100254	Nguyễn Trọng	Nghĩa	18/11/2007	10S7	
15	100255	Trương Trọng	Nghĩa	05/11/2007	10L5	
16	100256	Trần Hồng Ánh	Ngọc	06/05/2007	10N11	
17	100257	Trần Nguyễn Bảo	Ngọc	21/11/2007	10L5	
18	100258	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	10/07/2007	10S6	
19	100259	Hoàng Khánh	Ngọc	21/11/2007	10S7	
20	100260	Nguyễn Khánh	Ngọc	23/11/2007	10S7	
21	100261	Phạm Võ Khánh	Ngọc	21/07/2007	10N10	
22	100262	Hoàng Thanh	Ngọc	09/07/2007	10L2	
23	100263	Nguyễn Kim	Ngôn	06/07/2007	10L4	
24	100264	Bùi Khôi	Nguyên	10/11/2007	10L2	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100265	Lý Minh	Nguyên	07/04/2007	10L4	
2	100266	Phạm Văn Phúc	Nguyên	01/12/2007	10S7	
3	100267	Trương Quốc	Nguyên	18/02/2007	10S8	
4	100268	Nguyễn Hữu Hoàng	Nhân	07/08/2007	10L1	
5	100269	Lê Thanh	Nhân	09/04/2007	10N11	
6	100270	Mai Thiện	Nhân	21/05/2007	10N9	
7	100271	Nguyễn Lê Trí	Nhân	28/06/2007	10L5	
8	100272	Phan Võ Thành	Nhật	02/03/2007	10L1	
9	100273	Nguyễn Lâm Bảo	Nhi	06/05/2007	10N9	
10	100274	Lương Thị Hồng	Nhi	06/01/2007	10N9	
11	100275	Bùi Ngọc	Nhi	05/10/2007	10L4	
12	100276	Phùng Ngọc	Nhi	17/11/2007	10L3	
13	100277	Đặng Trần Phương	Nhi	12/08/2007	10L2	
14	100278	Nguyễn Tuyết	Nhi	27/07/2007	10S6	
15	100279	Trần Tuyết	Nhi	01/06/2007	10L3	
16	100280	Nguyễn Thị Yến	Nhi	10/02/2007	10N11	
17	100281	Hồ Thanh	Nhung	18/12/2007	10N11	
18	100282	Nguyễn Ngọc Minh	Như	13/01/2007	10S6	
19	100283	Võ Ngọc Quỳnh	Như	14/12/2007	10L3	
20	100284	Lê Thị Quỳnh	Như	01/10/2007	10L5	
21	100285	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	30/11/2007	10N10	
22	100286	Nguyễn Thùy	Như	23/10/2007	10S8	
23	100287	Lê Long	Nhật	28/04/2007	10S8	
24	100288	Ngô Bá	Ninh	30/06/2007	10S8	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100289	Ngô Đức	Phát	23/05/2007	10L3	
2	100290	Nguyễn Thịnh	Phát	11/08/2007	10N9	
3	100291	Đỗ Xuân	Phát	19/11/2007	10S7	
4	100292	Nguyễn Thế Tân	Phong	05/04/2007	10L3	
5	100293	Nguyễn Tấn	Phong	03/05/2007	10N11	
6	100294	Phạm Thanh	Phong	26/06/2007	10N10	
7	100295	Nguyễn Đình Thiên	Phong	05/09/2007	10S6	
8	100296	Nguyễn Đại	Phú	10/06/2007	10N9	
9	100297	Phan Hoàng	Phú	22/09/2007	10S6	
10	100298	Hoàng Minh	Phú	27/02/2007	10N11	
11	100299	Nguyễn Minh	Phú	10/12/2007	10N10	
12	100300	Nguyễn Thành	Phú	07/01/2007	10L5	
13	100301	Lê Trần Vinh	Phú	31/08/2007	10L1	
14	100302	Phan Long Bảo	Phúc	04/05/2007	10N10	
15	100303	Phan Đình	Phúc	25/04/2007	10S7	
16	100304	Lại Hồng	Phúc	08/08/2007	10S6	
17	100305	Lưu Thiên	Phúc	14/01/2007	10S8	
18	100306	Châu Lê Vĩnh	Phúc	04/03/2007	10L4	
19	100307	Trần Duy	Phương	04/04/2007	10L3	
20	100308	Trần Hoàng Đan	Phương	25/10/2007	10L4	
21	100309	Nguyễn Hà	Phương	03/08/2007	10N9	
22	100310	Lê Ngọc Thanh	Phương	03/04/2007	10L5	
23	100311	Vũ Thanh	Phương	18/04/2007	10N11	
24	100312	Nguyễn Yến	Phương	24/03/2006	10N11	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 14

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100313	Trần Thị Kim	Phượng	21/02/2007	10L2	
2	100314	Viên Đức Ngô	Quang	05/05/2007	10L3	
3	100315	Nguyễn Hoàng Anh	Quân	22/01/2007	10L1	
4	100316	Lê Anh	Quân	22/02/2007	10L4	
5	100317	Nguyễn Hoàng	Quân	07/09/2007	10S7	
6	100318	Võ Nguyễn Hoàng	Quân	07/12/2007	10L5	
7	100319	Võ Hoàng	Quân	15/03/2007	10S8	
8	100320	Lê Hoàng Minh	Quân	12/06/2007	10S6	
9	100321	Nguyễn Minh	Quân	30/11/2007	10L3	
10	100322	Trần Minh	Quân	30/11/2007	10L3	
11	100323	Phạm Nhật	Quân	12/05/2007	10N9	
12	100324	Lê Xuân	Quế	19/10/2007	10N10	
13	100325	Vũ Trần Đình	Quý	07/03/2007	10S8	
14	100326	Nguyễn Phương	Quyên	22/11/2007	10S6	
15	100327	Lê Thị Thu	Quyên	06/02/2007	10N9	
16	100328	Trần Đoàn Tổ	Quyên	04/01/2007	10S7	
17	100329	Thái Nguyễn Như	Quỳnh	19/03/2007	10L5	
18	100330	Nguyễn Ngọc Phương	Quỳnh	10/11/2007	10N9	
19	100331	Nguyễn Phương	Quỳnh	24/08/2007	10L3	
20	100332	Trịnh Thị Phương	Quỳnh	10/07/2006	10N11	
21	100333	Lâm Xuân	Quỳnh	21/01/2007	10S8	
22	100334	Phạm Thái Linh	Sa	29/04/2007	10L1	
23	100335	Ngô Tuấn	Sang	26/09/2007	10L2	
24	100336	Nguyễn Trần Giang	Son	06/08/2007	10L5	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 15

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100337	Phan Chí	Tài	14/07/2007	10S6	
2	100338	Vũ Đình	Tài	15/05/2007	10L4	
3	100339	Nguyễn Bá Thành	Tài	07/05/2006	10L2	
4	100340	Bùi Nguyễn Thành	Tài	15/11/2007	10S7	
5	100341	Nguyễn Minh	Tâm	30/10/2007	10S6	
6	100342	Hoàng Ngọc	Tâm	10/07/2007	10N11	
7	100343	Nguyễn Ngọc	Tâm	16/05/2007	10L5	
8	100344	Trần Thanh	Tâm	16/05/2007	10S8	
9	100345	Trần Quốc	Tấn	22/11/2007	10N10	
10	100346	Đặng Nguyễn Minh	Thái	06/04/2007	10S8	
11	100347	Nguyễn Phạm Đan	Thanh	26/04/2007	10L3	
12	100348	Thái Ngọc	Thanh	10/06/2007	10S6	
13	100349	Nguyễn Tường	Thành	14/03/2007	10S8	
14	100350	Phạm Lê Minh	Thảo	01/11/2007	10S7	
15	100351	Nguyễn Hoàng Ngọc	Thảo	16/10/2007	10L5	
16	100352	Lê Đặng Phương	Thảo	10/07/2007	10S6	
17	100353	Nguyễn Phương	Thảo	27/03/2007	10N10	
18	100354	Nguyễn Phương	Thảo	15/10/2007	10L3	
19	100355	Nguyễn Phương	Thảo	09/08/2007	10L2	
20	100356	Nguyễn Thị Phương	Thảo	13/07/2007	10N10	
21	100357	Khương Thanh	Thảo	22/05/2007	10L1	
22	100358	Nguyễn Thanh	Thảo	12/10/2007	10N9	
23	100359	Hà Thị Thanh	Thảo	16/01/2007	10L2	
24	100360	Phạm Hữu	Thắng	11/08/2007	10L4	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 16

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100361	Nguyễn Đình Minh	Thắng	29/04/2007	10N10	
2	100362	Trần Quang	Thắng	04/11/2007	10N11	
3	100363	Nguyễn Quốc	Thắng	01/02/2007	10L2	
4	100364	Trần Hiếu	Thi	29/04/2007	10L3	
5	100365	Hà Hiếu	Thiên	29/05/2007	10L4	
6	100366	Phạm Đức Nhật	Thiên	28/02/2007	10L2	
7	100367	Đoàn Tuấn	Thiện	31/01/2007	10S7	
8	100368	Bùi Cường	Thịnh	14/11/2007	10N10	
9	100369	Lê Vũ Duy	Thịnh	10/10/2007	10S7	
10	100370	Lê Gia	Thịnh	27/07/2007	10S8	
11	100371	Đinh Hoàng	Thịnh	21/02/2007	10N10	
12	100372	Văn Phúc	Thịnh	10/04/2007	10L3	
13	100373	Nguyễn Phước	Thịnh	27/01/2007	10L5	
14	100374	Nguyễn Tấn	Thịnh	18/07/2007	10L1	
15	100375	Nguyễn Tấn	Thịnh	25/10/2007	10L4	
16	100376	Nguyễn Hoàng	Thông	14/08/2007	10N11	
17	100377	Hồ Trần Nhất	Thông	03/01/2007	10L5	
18	100378	Hoàng Đình	Thuận	25/02/2007	10N10	
19	100379	Nguyễn Lê Minh	Thuận	20/09/2007	10N11	
20	100380	Nguyễn Ngọc Phương	Thùy	09/10/2007	10L4	
21	100381	Phạm Ngọc Phương	Thùy	06/05/2007	10N11	
22	100382	Nguyễn Thị Thu	Thùy	12/01/2007	10L1	
23	100383	Đỗ Anh	Thư	19/11/2007	10L5	
24	100384	Nguyễn Đỗ Anh	Thư	09/11/2007	10L5	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 17

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100385	Đoàn Hà Anh	Thư	10/06/2007	10L3	
2	100386	Trần Hà Anh	Thư	13/02/2007	10L5	
3	100387	Đậu Hoàng Anh	Thư	31/12/2007	10L4	
4	100388	Lâm Huỳnh Anh	Thư	22/11/2007	10L4	
5	100389	Bành Ngọc Anh	Thư	28/02/2007	10N9	
6	100390	Trần Ngọc Anh	Thư	27/08/2007	10L5	
7	100391	Nguyễn Anh	Thư	04/01/2007	10L2	
8	100392	Bùi Phạm Anh	Thư	14/09/2007	10S6	
9	100393	Phạm Huỳnh Đan	Thư	01/11/2007	10S8	
10	100394	Đậu Hoàng Minh	Thư	31/12/2007	10L4	
11	100395	Nguyễn Minh	Thư	13/07/2007	10L1	
12	100396	Nguyễn Minh	Thư	01/06/2007	10L3	
13	100397	Nguyễn Trần Minh	Thư	01/03/2007	10N10	
14	100398	Lê Nguyễn Ái	Thy	15/07/2007	10L2	
15	100399	Huỳnh Ngọc Bảo	Thy	09/08/2007	10L1	
16	100400	Phạm Nguyễn Diễm	Thy	08/06/2007	10L1	
17	100401	Trần Nguyễn Yến	Thy	27/07/2007	10L2	
18	100402	Trịnh Huỳnh Cát	Tiên	28/08/2007	10S6	
19	100403	Trần Lê Thủy	Tiên	10/02/2007	10N9	
20	100404	Nguyễn Tường Thủy	Tiên	15/01/2007	10L4	
21	100405	Nguyễn Võ Thủy	Tiên	14/04/2007	10L3	
22	100406	Phạm Hoàng	Tiến	10/12/2007	10S8	
23	100407	Nguyễn Đỗ Quang	Tiến	23/06/2007	10L1	
24	100408	Châu Tấn	Tiến	12/04/2007	10S7	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 18

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100409	Lê Trí	Toàn	26/11/2007	10L5	
2	100410	Đặng Thạch Đoan	Trang	02/02/2007	10L4	
3	100411	Nguyễn Vô Hoàng	Trang	13/02/2007	10L5	
4	100412	Nguyễn Thị Huyền	Trang	20/01/2007	10L1	
5	100413	Nguyễn Thị Mai	Trang	15/06/2007	10S6	
6	100414	Nguyễn Ngọc Phương	Trang	24/08/2007	10S6	
7	100415	Nguyễn Tú Uyên	Trang	19/02/2007	10N11	
8	100416	Nhâm Yên	Trang	02/10/2007	10S7	
9	100417	Bùi Bảo	Trâm	08/12/2007	10S6	
10	100418	Phạm Nguyễn Bảo	Trâm	27/03/2007	10N10	
11	100419	Phạm Phương Bích	Trâm	28/10/2007	10N9	
12	100420	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	11/06/2007	10S7	
13	100421	Ngô Bảo	Trân	06/03/2007	10L2	
14	100422	Ngô Phạm Duy	Trí	26/05/2007	10N11	
15	100423	Phan Gia	Trí	20/02/2007	10N11	
16	100424	Nguyễn Minh	Trí	18/05/2007	10S6	
17	100425	Đào Minh	Triết	20/06/2007	10S8	
18	100426	Nguyễn Minh	Triết	12/04/2007	10L5	
19	100427	Lê Minh Hải	Triều	01/09/2007	10N10	
20	100428	Nguyễn Khắc	Triệu	11/05/2007	10L4	
21	100429	Cao Thị Lê	Trình	02/12/2007	10S8	
22	100430	Nguyễn Thị Lệ	Trình	21/10/2007	10S7	
23	100431	Nguyễn Quốc Khánh	Trình	10/11/2007	10S7	
24	100432	Vũ Hoàng	Trọng	20/08/2007	10L1	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 19

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100433	Mai Đặng Thanh	Trúc	07/02/2007	10N11	
2	100434	Lê Thế Quốc	Trung	04/12/2007	10S8	
3	100435	Nguyễn Thành	Trung	30/09/2007	10S7	
4	100436	Nguyễn Trung	Trực	26/09/2007	10N11	
5	100437	Nguyễn Quang	Trường	16/09/2007	10N10	
6	100438	Nguyễn Quang	Trường	31/10/2007	10L4	
7	100439	Lê Phạm Sơn	Trường	18/05/2007	10L5	
8	100440	Lê Minh Anh	Tú	23/03/2007	10L4	
9	100441	Nguyễn Lê Phương	Tú	14/04/2007	10L1	
10	100442	Dương Anh	Tuấn	17/11/2007	10N9	
11	100443	Dương Hà Anh	Tuấn	06/06/2007	10L4	
12	100444	Nguyễn Anh	Tuấn	20/08/2007	10L3	
13	100445	Trần Anh	Tuấn	15/11/2007	10S7	
14	100446	Nguyễn Trần Anh	Tuấn	19/02/2007	10S6	
15	100447	Hoàng Minh	Tuấn	17/04/2007	10L2	
16	100448	Đoàn Ngọc Anh	Tuyền	16/05/2007	10N9	
17	100449	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	05/09/2007	10L5	
18	100450	Đặng Ngọc Thanh	Tuyền	23/01/2007	10N11	
19	100451	Lương Nguyễn Ánh	Tuyết	16/11/2007	10S8	
20	100452	Trần Như	Tuyết	26/02/2007	10N9	
21	100453	Nguyễn Thành	Tường	11/06/2007	10N9	
22	100454	Nguyễn Lê Đức	Uy	21/11/2007	10L3	
23	100455	Bùi Mai Thảo	Uyên	03/07/2007	10N9	
24	100456	Nguyễn Mai Tố	Uyên	08/02/2007	10L1	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 20

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100457	Trương Lê Khánh	Vân	31/10/2007	10L4	
2	100458	Phạm Thị Khánh	Vân	15/03/2007	10N10	
3	100459	Nguyễn Tường	Vân	19/12/2007	10N9	
4	100460	Lê Hà	Vi	10/04/2007	10L1	
5	100461	Trần Thảo	Vi	25/07/2007	10N11	
6	100462	Trần Đình	Việt	09/07/2007	10L3	
7	100463	Phạm Quốc	Việt	15/07/2007	10L5	
8	100464	Trần Quan	Vinh	07/06/2007	10S6	
9	100465	Nguyễn Quang	Vinh	18/06/2007	10L2	
10	100466	Nguyễn Phạm Thành	Vinh	30/03/2007	10L3	
11	100467	Lương Thế	Vinh	01/02/2007	10L5	
12	100468	Nguyễn Toàn	Vinh	16/08/2007	10N9	
13	100469	Nguyễn Lý Hoài	Vũ	31/05/2007	10L4	
14	100470	Đinh Trần Hoàng	Vũ	12/04/2007	10L1	
15	100471	Hồ Văn	Vũ	17/10/2007	10N9	
16	100472	Giang Nhật	Vương	29/07/2007	10L5	
17	100473	Trần Trương Thụy Ánh	Vy	11/05/2007	10N11	
18	100474	Lý Bảo	Vy	02/10/2007	10L4	
19	100475	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	22/10/2007	10S7	
20	100476	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	14/05/2007	10S8	
21	100477	Nguyễn Hồng Lan	Vy	06/03/2007	10L3	
22	100478	Lê Thị Mỹ	Vy	16/08/2007	10N11	
23	100479	Hoàng Ngọc	Vy	05/11/2007	10N10	
24	100480	Lâm Hoàng Thảo	Vy	26/11/2007	10L1	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 21

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100481	Võ Ngọc Thảo	Vy	15/10/2007	10N10	
2	100482	Nguyễn Tường	Vy	14/10/2007	10L2	
3	100483	Cao Thị Tường	Vy	11/05/2007	10S8	
4	100484	Lê Trịnh Tường	Vy	20/04/2007	10N9	
5	100485	Hứa Lâm	Vỹ	17/06/2007	10L5	
6	100486	Nguyễn Ngọc Như	Ý	13/02/2007	10L4	
7	100487	Nguyễn Ngọc Như	Ý	05/10/2007	10S6	
8	100488	Hà Thiên	Ý	02/10/2007	10L2	
9	100489	Phan Hải	Yến	15/08/2007	10S6	
10	100490	Nguyễn Hoàng	Yến	29/08/2007	10L5	
11	100491	Phạm Nguyễn Hoàng	Yến	01/01/2007	10N10	
12	100492	Trần Thị Hoàng	Yến	31/08/2007	10S8	

Danh sách này có 12 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 22

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100493	Nguyễn Hoài	An	14/01/2007	10X12	
2	100494	Võ Khánh	An	24/08/2007	10X12	
3	100495	Dương Phan Như	An	11/12/2007	10X12	
4	100496	Lê Quốc	An	18/01/2007	10X13	
5	100497	Nguyễn Long Nữ Hoàng	Anh	06/10/2007	10X12	
6	100498	Nguyễn Hoàng Lan	Anh	20/12/2007	10X12	
7	100499	Trần Công Tuấn	Anh	19/07/2007	10X13	
8	100500	Nguyễn Lý Hoàng	Châu	21/03/2007	10X13	
9	100501	Đào Hoàng Phương	Dung	30/06/2007	10X12	
10	100502	Nguyễn Văn	Giang	19/10/2007	10X13	
11	100503	Võ Thanh	Hà	12/12/2007	10X12	
12	100504	Nguyễn Hoàng	Hải	02/10/2007	10X12	
13	100505	Huỳnh Minh	Hào	05/01/2007	10X13	
14	100506	Trần Ngọc Thúy	Hằng	09/08/2007	10X12	
15	100507	Nguyễn Thúy	Hằng	08/07/2006	10X13	
16	100508	Bùi Gia	Hân	19/11/2007	10X12	
17	100509	Cao Gia	Hân	06/01/2007	10X13	
18	100510	Phạm Trung	Hiếu	02/02/2007	10X12	
19	100511	Trịnh Gia	Huy	29/12/2007	10X13	
20	100512	Hồ Cẩm	Huyền	22/02/2007	10X13	
21	100513	Phan Thu	Hương	03/04/2007	10X13	
22	100514	Nguyễn Hoàng Gia	Khang	06/05/2007	10X12	
23	100515	Nguyễn Lê Vy	Khanh	06/08/2007	10X12	
24	100516	Hà Nguyên	Khoa	09/06/2007	10X12	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 23

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100517	Nguyễn Minh	Khuê	17/11/2007	10X13	
2	100518	Trần Hiếu	Lam	08/10/2007	10X12	
3	100519	Nguyễn Ngọc	Lam	27/03/2007	10X13	
4	100520	Lã Gia	Linh	14/01/2007	10X13	
5	100521	Phạm Hải	Linh	29/07/2007	10X12	
6	100522	Trương Ngọc	Linh	09/11/2007	10X12	
7	100523	Hoàng Thị Thùy	Linh	12/05/2007	10X13	
8	100524	Trần Vũ Bảo	Lộc	31/07/2007	10X12	
9	100525	Nguyễn Trần	Mẫn	02/11/2007	10X12	
10	100526	Lê Bùi Trà	Mi	06/01/2007	10X12	
11	100527	Trần Ngọc Trà	My	13/11/2007	10X12	
12	100528	Nguyễn Thị Trà	My	05/03/2007	10X13	
13	100529	Lê Nguyễn Hồng	Mỹ	01/10/2007	10X13	
14	100530	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	18/02/2007	10X13	
15	100531	Đoàn Thị Kim	Ngân	14/10/2007	10X13	
16	100532	Huỳnh Thụy Thanh	Ngân	03/09/2007	10X12	
17	100533	Nguyễn Ngọc Thảo	Ngân	27/11/2007	10X13	
18	100534	Dương Phạm Xuân	Nghi	04/03/2007	10X13	
19	100535	Trương Bảo	Ngọc(A)	20/03/2007	10X13	
20	100536	Trương Bảo	Ngọc(B)	19/02/2007	10X13	
21	100537	Cao Hoàng Bảo	Ngọc	11/02/2007	10X12	
22	100538	Trịnh Bảo	Ngọc	12/10/2007	10X12	
23	100539	Võ Thị Bích	Ngọc	14/03/2007	10X13	
24	100540	Nguyễn Thị Khánh	Ngọc	06/09/2007	10X12	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 24

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100541	Nguyễn Đức Minh	Ngọc	28/11/2007	10X12	
2	100542	Võ Nguyễn Hạnh	Nguyên	19/12/2007	10X13	
3	100543	Trần Phương Thảo	Nguyên	30/07/2007	10X13	
4	100544	Lưu	Nguyễn	19/05/2007	10X12	
5	100545	Trần Thiện	Nhân	10/12/2007	10X13	
6	100546	Âu Gia	Nhi	14/10/2007	10X13	
7	100547	Mai Hoàng	Như	20/03/2007	10X12	
8	100548	Hà Quỳnh	Như	07/07/2007	10X13	
9	100549	Lâm Quỳnh	Như	17/04/2007	10X13	
10	100550	Nguyễn Gia	Phúc	28/08/2007	10X12	
11	100551	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	16/10/2007	10X13	
12	100552	Trương Gia Mỹ	Phương	06/06/2007	10X12	
13	100553	Nguyễn Minh	Quân	06/04/2007	10X13	
14	100554	Nguyễn Quỳnh Phương	Quý	22/04/2007	10X12	
15	100555	Nguyễn Tấn	Tài	24/03/2007	10X13	
16	100556	Trương Kim	Thanh	09/07/2007	10X12	
17	100557	Đặng Minh	Thành	15/10/2007	10X13	
18	100558	Dương Thị Phương	Thảo	14/10/2007	10X12	
19	100559	Phạm Thanh	Thảo	01/07/2007	10X12	
20	100560	Lê Thị Hồng	Thắm	06/06/2007	10X12	
21	100561	Lương Thị Hồng	Thắm	17/01/2007	10X12	
22	100562	Nguyễn Hoàng Xuân	Thùy	09/03/2007	10X13	
23	100563	Phan Anh	Thư	02/11/2007	10X13	
24	100564	Đoàn Thị Minh	Thư	14/12/2007	10X12	

Danh sách này có 24 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ I KHỐI 10
PHÒNG: 32

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	100565	Nguyễn Hữu Hoài	Thương	25/04/2007	10X13	
2	100566	Huỳnh Thị Nhật	Thy	31/10/2007	10X12	
3	100567	Võ Quang	Toàn	10/02/2007	10X12	
4	100568	Đoàn Ngọc Minh	Trang	09/11/2007	10X13	
5	100569	Lê Phương	Trang	23/10/2007	10X13	
6	100570	Trần Thị Ngọc	Trâm	14/08/2007	10X13	
7	100571	Mai Quế	Trâm	27/06/2007	10X13	
8	100572	Dương Bảo	Trân	12/11/2007	10X13	
9	100573	Võ Ngọc Huyền	Trân	09/07/2007	10X12	
10	100574	Nguyễn Hoàng Thanh	Tuyền	20/09/2007	10X13	
11	100575	Phạm Hoàng	Uy	21/12/2007	10X13	
12	100576	Huỳnh Ngọc Diễm	Uyên	09/07/2007	10X13	
13	100577	Nguyễn Đình Nhã	Uyên	21/02/2007	10X12	
14	100578	Bùi Thu	Uyên	01/07/2007	10X12	
15	100579	Nguyễn Đức	Việt	06/10/2007	10X13	
16	100580	Nguyễn Nhật	Vy	16/12/2007	10X12	
17	100581	Nguyễn Phương	Vy	06/04/2007	10X13	
18	100582	Phạm Thảo	Vy	09/07/2007	10X12	
19	100583	Phạm Quỳnh Thảo	Vy	05/01/2007	10X12	
20	100584	Lê Nguyễn Hoàng	Yến	23/08/2007	10X12	
21	100585	Khổng Thị Ngọc	Yến	09/05/2007	10X12	

Danh sách này có 21 học sinh

TP. HCM, ngày 24 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Anh